

TRONG SỐ NÀY

Việt Nam - EU: Hoàn tất ký kết Hiệp định EVFTA và IPA

EVFTA - cơ hội “kép” cho kinh tế Việt Nam

Tăng trưởng ngành nông nghiệp 6 tháng đầu năm 2019

Thương mại nông sản 6 tháng đầu 2019

Chính sách mới về phát triển nông nghiệp, nông thôn và hợp tác ban hành tháng 6/2019

VIỆT NAM - EU: HOÀN TẤT KÝ KẾT HIỆP ĐỊNH EVFTA VÀ IPA

Thủ tướng Nguyễn Xuân Phúc đã chứng kiến lễ ký Hiệp định Thương mại tự do (EVFTA) và Hiệp định Bảo hộ Đầu tư (EVIPA) giữa Việt Nam và Liên minh Châu Âu (EU) chiều 30/6/2019, tại Trụ sở Chính phủ. Phát biểu tại buổi lễ, Thủ tướng Nguyễn Xuân Phúc cho rằng, việc chính thức ký 2 Hiệp định quan trọng này đã mở ra chân trời mới hợp tác rộng lớn, toàn diện và phát triển mạnh mẽ hơn của Việt Nam và EU, đáp ứng nhu cầu của người dân và doanh nghiệp hai bên. EVFTA là một Hiệp định toàn diện, chất lượng cao, cân

bằng về lợi ích cho cả Việt Nam và EU, đồng thời phù hợp với các quy định của Tổ chức Thương mại thế giới (WTO). FTA thế hệ mới này không chỉ tạo điều kiện để nâng cao kim ngạch hai chiều mà còn nâng cao năng lực cạnh tranh của nền kinh tế, giúp Việt Nam tham gia chuỗi giá trị mới. Đồng thời, khi Hiệp định được thực thi, Việt Nam sẽ tranh thủ được nguồn vốn, khoa học kỹ thuật cao của thị trường EU. Điều này tạo cho vị thế và sức hấp dẫn của thị trường Việt Nam được nhân lên nhiều lần.



Bộ trưởng Công Thương Trần Tuấn Anh cùng Bộ trưởng Bộ Môi trường kinh doanh, Thương mại và doanh nghiệp Romania, Đại diện Hội đồng EU Stefan-Radu Oprea và bà Cecilia Malmstrom, Cao ủy Thương mại EU, ký Hiệp định Thương mại tự do Việt Nam - EU.



Bộ trưởng Bộ Kế hoạch và Đầu tư Nguyễn Chí Dũng cùng Bộ trưởng Bộ Môi trường kinh doanh, Thương mại và doanh nghiệp Romania, Đại diện Hội đồng EU Stefan-Radu Oprea và bà Cecilia Malmstrom, Cao ủy Thương mại EU, ký Hiệp định Bảo hộ Đầu tư Việt Nam - EU.

Theo Bộ trưởng Kế hoạch và Đầu tư Nguyễn Chí Dũng, để hiện thực hóa những cơ hội và lợi ích từ việc thực thi các Hiệp định này, Chính phủ đã và đang chỉ đạo rà soát, hoàn thiện thể chế, chính

sách đầu tư, kinh doanh, theo đó sẽ nghiên cứu, rà soát, đề xuất trình Quốc hội xem xét sửa đổi. Bên cạnh đó, cũng bổ sung hoặc ban hành một số đạo luật quan trọng như Luật Đầu tư, Luật

Doanh nghiệp, Luật Đầu tư theo phương thức đối tác công tư, Luật Đất đai, Luật Xây dựng, Luật Bảo vệ môi trường, Bộ Luật lao động và một số Luật về thuế... để tiếp tục đơn giản hóa, tạo điều kiện thuận lợi cho việc gia nhập thị trường và thực hiện hoạt động đầu tư, kinh doanh của doanh nghiệp.

Bộ trưởng Bộ Công Thương Trần Tuấn Anh cho biết, EVFTA là Hiệp định có ý nghĩa và vai trò rất quan trọng trong chiến lược về hội nhập của Việt Nam. Việc thực hưởng những điều kiện mà EU dành cho Việt Nam thì Việt Nam không chỉ nâng cao được kim ngạch xuất nhập khẩu hai chiều với các nước EU mà còn có điều kiện để tiếp tục hoàn

thiện nâng cao năng lực cạnh tranh của nền kinh tế. Đặc biệt là có điều kiện hình thành chuỗi giá trị mới của chúng ta với một đối tác quan trọng trên thế giới.

Theo lịch trình, sau khi được ký kết, hai hiệp định EVFTA và EVIPA sẽ được trình lên Nghị viện châu Âu (EP) và nghị viện của 28 nước thành viên bỏ phiếu thông qua.

Theo đánh giá, EVFTA sẽ được EP thông qua vào cuối năm nay hoặc đầu năm 2020. Còn EVIPA sẽ mất nhiều thời gian hơn, ít nhất là 2 năm để EP và nghị viện của 28 quốc gia thành viên thông qua.

EVFTA - CƠ HỘI “KÉP” CHO KINH TẾ VIỆT NAM

Nhân sự kiện Việt Nam và EU đã chính thức ký kết hai hiệp định quan trọng là EVFTA và EVIPA, phóng viên TTXVN đã có cuộc trao đổi với ông Ousmane Dione để tìm hiểu rõ hơn về những cơ hội cũng như thách thức mà các doanh nghiệp Việt Nam sẽ phải đối mặt khi cánh cửa thị trường EU được mở ra.

Ông Ousmane Dione chúc mừng Chính phủ Việt Nam đã ký kết Hiệp định thương mại tự do Việt Nam – EU sau 9 năm đàm phán. Đây là một bước ngoặt có tính chất lịch sử, với tầm ảnh hưởng vượt ra ngoài cả Việt Nam và EU.



H.E. Mr Ousmane Dione

Ông Ousmane Dione, Giám đốc Quốc gia Ngân hàng Thế giới (WB) tại Việt Nam

Theo ông Ousmane, EVFTA vô cùng quan trọng bởi hiệp định này được ký kết trong bối cảnh một số nền kinh tế lớn của thế giới đang đứng giữa làn sóng bảo hộ thương mại và khái niệm tự do hóa thương mại bị đặt một dấu hỏi lớn. Do đó, đây là tín hiệu mạnh mẽ khẳng định Chính phủ Việt Nam luôn ủng hộ tự do, mở cửa và hợp tác thương mại. Bên cạnh đó, việc trở thành quốc gia ASEAN thứ hai, cùng với Singapore, ký kết một hiệp định thương mại sâu rộng với EU có thể coi là một niềm tự hào bởi nó cho thấy Việt Nam có nhiều tiềm năng phát triển quan hệ hợp tác với EU.

Ông Ousmane Dione nhấn mạnh, EVFTA sẽ mở ra cơ hội “kép” cho kinh tế Việt Nam. Một mặt, hiệp định này sẽ tạo điều kiện để các doanh nghiệp Việt Nam tiếp cận với nhiều đối tác thương mại đa dạng trên thế giới, từ đó quảng bá sản phẩm của mình tới các thị trường khác nhau. Mặt khác, đây là dịp để doanh nghiệp Việt Nam học hỏi kinh nghiệm chuyên môn quý báu từ các đối tác ở châu Âu. Tuy nhiên, cơ hội luôn song hành cùng thách thức. Đầu tiên, để tiếp cận thị trường rộng lớn của EU, các sản phẩm của Việt Nam sẽ phải đáp ứng những tiêu chuẩn nhất định để thúc đẩy khả năng cạnh tranh.

Để tận dụng những cơ hội và hạn chế các thách thức mà EVFTA mang lại, ông Ousmane Dione khuyến nghị, chìa khóa quan trọng nhất là cải cách để hiện đại hóa nền kinh tế. Trong

EVFTA - CƠ HỘI LỚN CHO XUẤT KHẨU VIỆT NAM



Hiệp định Thương mại tự do và Hiệp định bảo hộ đầu tư giữa Việt Nam và Liên minh châu Âu (EVFTA và IPA) được ký vào ngày 30/6/2019 với mức cam kết trong EVFTA có thể coi là mức cam kết cao nhất mà Việt Nam đạt được trong các FTA đã được ký kết cho tới nay. Khi đưa vào thực thi, EVFTA sẽ là cú hích rất lớn cho xuất khẩu của Việt Nam, giúp đa dạng hóa thị trường và mặt hàng xuất khẩu, đặc biệt là các mặt hàng nông, thủy sản cũng như những mặt hàng Việt Nam vốn có nhiều lợi thế cạnh tranh.

Theo nghiên cứu của Bộ Kế hoạch và Đầu tư, Hiệp định EVFTA sẽ giúp kim ngạch xuất khẩu của Việt Nam sang EU tăng thêm khoảng 20% vào năm 2020; 42,7% vào năm 2025 và 44,37% vào năm 2030 so với chưa có Hiệp định. Ở chiều ngược lại, Việt Nam cam kết xóa bỏ thuế quan ngay sau khi EVFTA có hiệu lực cho hàng hóa của EU thuộc 48,5% số dòng thuế trong biểu thuế. Một số loại máy móc, thiết bị, dược phẩm, hóa chất và sản phẩm hóa chất, sữa và sản phẩm từ sữa sẽ được xóa bỏ thuế quan ngay khi hiệp định có hiệu

lực. Sau 10 năm EVFTA, Việt Nam cam kết sẽ xóa bỏ 99% số dòng thuế trong biểu thuế cho EU.

Về mặt vĩ mô, EVFTA góp phần làm GDP của Việt Nam tăng thêm ở mức bình quân 2,18-3,25% (năm 2019-2023); 4,57-5,30% (năm 2024-2028) và 7,07-7,72% (năm 2029-2033).

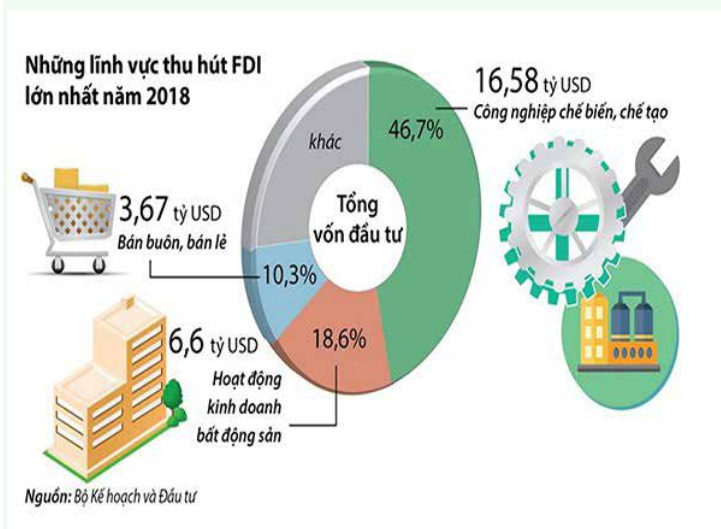
Ngoài ra, những cam kết về dịch vụ - đầu tư, mua sắm chính phủ cũng như những quy định cụ thể về

mở cửa thị trường và biện pháp kỹ thuật trong một số lĩnh vực cụ thể cũng sẽ tạo cơ hội cho doanh nghiệp, sản phẩm hàng hóa và dịch vụ của EU tiếp cận được thuận lợi hơn thị trường gần 100 triệu dân của Việt Nam, đồng thời giúp người tiêu dùng Việt Nam được tiếp cận nguồn cung các sản phẩm và dịch vụ chất lượng cao từ EU trong các lĩnh vực như dược phẩm, chăm sóc sức khỏe, xây dựng hạ tầng và giao thông công cộng...

Bên cạnh đó, những cam kết về quản trị nhà nước sẽ đảm bảo một môi trường kinh doanh và pháp lý ổn định, thông thoáng cho nhà đầu tư của cả hai bên nói chung và các doanh nghiệp, nhà đầu tư từ EU nói riêng.

Thông qua EVFTA và IPA, nhà đầu tư EU cũng sẽ có cơ hội tiếp cận thị trường các nước đã ký FTA với Việt Nam với những đối xử ưu đãi hơn. Hiệp định này cũng giúp thúc đẩy quan hệ giữa EU với từng nước ASEAN nói riêng và cả khối ASEAN nói chung, tạo tiền đề hướng tới việc thảo luận một Hiệp định FTA giữa EU và ASEAN trong tương lai.

HIỆP ĐỊNH IPA SẼ THỨC ĐẨY DÒNG VỐN FDI TỪ EU VÀO VIỆT NAM



Bộ Kế hoạch và Đầu tư vừa trình Chính phủ báo cáo nghiên cứu đánh giá tác động đối với Việt Nam của Hiệp định bảo hộ đầu tư Việt Nam – Liên minh châu Âu (IPA).

Kết quả đánh giá tác động cho thấy thương mại hai chiều và đầu tư từ EU vào Việt Nam được dự báo sẽ tăng trưởng ở mức khá, đóng góp tích cực vào tăng trưởng kinh tế, giải quyết việc làm cho người lao động. Thu ngân sách nhà nước có thể được cải thiện và tăng trong trung hạn và dài hạn.

IPA có các cam kết nhằm đảm bảo an toàn cho vốn và tài sản của nhà đầu tư như đối xử công bằng và thỏa đáng, bảo hộ an toàn đầy đủ cho nhà đầu tư nước ngoài; cam kết không trưng thu quốc hữu hóa trái pháp luật tài sản của nhà đầu tư và bồi thường thỏa đáng trong trường hợp trưng thu, quốc hữu hóa; Cam kết bồi thường cho nhà đầu tư trong trường hợp tài sản của nhà đầu tư bị phá hoại do việc dùng vũ lực không cần thiết trong trường hợp chiến tranh; Cam kết cho phép nhà đầu tư tự do chuyển vốn và lợi nhuận ra nước ngoài...

IPA sẽ giúp Việt Nam tiếp tục đổi mới cơ cấu kinh tế, hoàn thiện thể chế và môi trường kinh doanh, tạo thuận lợi cho các nhà đầu tư EU kinh doanh tại Việt Nam. Việc này giúp Việt Nam đạt được cân bằng giữa việc thu hút đầu tư và bảo vệ lợi ích quốc gia, lợi ích công cộng, hỗ trợ phát triển bền vững, trên cơ sở những điểm tiến bộ của IPA so với các hiệp định khuyến khích và bảo hộ đầu tư đã ký giữa

Việt Nam và các nước thành viên EU.

IPA cũng thúc đẩy dòng vốn FDI từ EU vào Việt Nam do mức độ tự do hóa đầu tư của EU vào Việt Nam sẽ được tăng thêm, đặc biệt là trong một số ngành dịch vụ chuyên môn, dịch vụ tài chính, dịch vụ viễn thông, dịch vụ vận tải, dịch vụ phân phối. IPA cũng giúp hỗ trợ sự phát triển khu vực kinh tế tư nhân trong nước thông qua tác động lan tỏa, do EU là khu vực có trình độ công nghệ phát triển cao, FDI gia tăng từ EU có thể đem theo thiết bị công nghệ cao. Tuy nhiên, kết quả này phụ thuộc phần lớn vào chất lượng nguồn nhân lực

và khả năng hấp thụ công nghệ của khu vực trong nước.

Theo Bộ trưởng Bộ Kế hoạch và Đầu tư Nguyễn Chí Dũng, việc ký kết IPA với những cam kết toàn diện và cân bằng hơn về bảo hộ đầu tư, cùng với những cam kết quan trọng về mở cửa thị trường hàng hóa, dịch vụ, đầu tư, mua sắm của chính phủ, sở hữu trí tuệ... theo quy định của EVFTA.

Điều này sẽ góp phần quan trọng vào việc củng cố niềm tin của nhà đầu tư nước ngoài nói chung cũng như nhà đầu tư EU nói riêng về tính hấp dẫn, an toàn, thân thiện và cạnh tranh cao hơn của môi trường đầu tư kinh doanh tại Việt Nam.

Theo Bộ KH-ĐT, để tận dụng các cơ hội do EVFTA/IPA mang lại, Việt Nam cần đẩy mạnh công tác thông tin dự báo về các thị trường xuất nhập khẩu, thị trường trong nước; tăng cường công tác xây dựng pháp luật, thể chế để thực thi hiệp định; tiếp tục thực hiện các biện pháp cải thiện môi trường kinh doanh...

Đồng thời, Chính phủ cũng khuyến nghị các doanh nghiệp Việt Nam phải chủ động đẩy mạnh ứng dụng các công nghệ, kỹ thuật tiên tiến nhằm nâng cao chất lượng sản phẩm hàng hóa, dịch vụ đáp ứng tiêu chuẩn của châu Âu, nâng cao sức cạnh tranh của sản phẩm để gia nhập thị trường châu Âu một cách nhanh chóng, thuận lợi.

EVFTA VÀ CPTPP: THỜI “HOÀNG KIM” CỦA DOANH NGHIỆP XUẤT KHẨU THỦY SẢN ĐÃ ĐẾN

Hiệp hội Chế biến và Xuất khẩu Thủy sản Việt Nam (VASEP) vừa có báo cáo đánh giá tác động của các hiệp định thương mại tự do thế hệ mới đối với ngành xuất khẩu thủy sản của Việt Nam.

Theo VASEP, việc Việt Nam tham gia các FTA thế hệ mới sẽ mang lại nhiều cơ hội cho các ngành xuất khẩu như ngành thủy sản, đặc biệt là những cơ hội từ thuế quan xuất nhập khẩu.

Đối với hiệp định EVFTA, ngay khi Hiệp định có hiệu lực sẽ có gần 50% số dòng thuế đang có thuế suất cơ sở 0-22%, trong đó phần lớn thuế cao từ 6-22%, sẽ được giảm về 0% (khoảng 840 dòng thuế). Khoảng 50% số dòng thuế còn lại có thuế suất cơ sở 5,5-26% sẽ được về về 0% sau từ 3 đến 7 năm. Riêng cá ngừ đóng hộp và cá viên, EU dành cho Việt Nam hạn ngạch thuế quan lần lượt là 11.500 tấn và 500 tấn.

Đối với sản phẩm tôm, tôm sú đông lạnh (HS 03061792) được giảm thuế từ mức cơ bản 20% xuống 0% ngay khi hiệp định có hiệu lực. Các sản phẩm tôm khác theo lộ trình 3-5 năm, riêng tôm chế biến lộ trình giảm thuế 7 năm. Đối với sản phẩm cá tra lộ trình giảm thuế 3 năm, riêng cá hun khói lộ trình 7 năm. Sản phẩm cá ngừ đông lạnh được giảm thuế về 0% ngay, trừ thăn cá ngừ đông lạnh (loin) cần lộ trình 7 năm và sản phẩm cá ngừ hộp có hạn ngạch hưởng thuế 0% là 11.500 tấn.

EU đã và đang là thị trường xuất khẩu thủy sản lớn thứ 2 của Việt Nam, sau Mỹ. Thị trường này luôn chiếm trên 17%-18% trong tổng giá trị xuất khẩu thủy sản của Việt Nam sang các thị trường. Trong đó, riêng sản phẩm tôm, EU chiếm 22% tỷ trọng xuất khẩu của Việt Nam, cá tra chiếm 11%, các mặt hàng hải sản chiếm 30 -35%.

Với 11 nước tham gia CPTPP, thủy sản Việt Nam có cơ hội gia tăng xuất khẩu sang 10 thị



trường, vốn đang chiếm 25% tổng xuất khẩu thủy sản của Việt Nam, vì hầu hết được cắt giảm thuế về 0%. Các nước CPTPP chiếm gần 16% nhập khẩu thủy sản của Việt Nam.

Tuy nhiên, sẽ có những thách thức mới cho ngành thủy sản Việt Nam khi tham gia CPTPP và EVFTA như: các điều kiện về hàng rào kỹ thuật, tiêu chuẩn chất lượng, quy tắc xuất xứ chặt hơn, có nhiều quy định mới và phức tạp hơn, trong khi sản phẩm của ta so với các nước đối tác FTA kém cạnh tranh hơn về giá thành...

Để tận dụng được lợi thế từ CPTPP và EVFTA cũng như các hiệp định FTA khác như thuế xuất nhập khẩu và các cơ hội khác, cũng như tránh những rủi ro, hạn chế những bất lợi do những thách thức mang lại, trước hết các doanh nghiệp thủy sản cần nắm và áp dụng linh hoạt, trung thực quy tắc xuất xứ của các hiệp định FTA; Tìm kiếm và phát triển nguồn nguyên liệu trong nước và tại các đối tác FTA; Tận dụng tối đa ưu đãi về thuế quan.

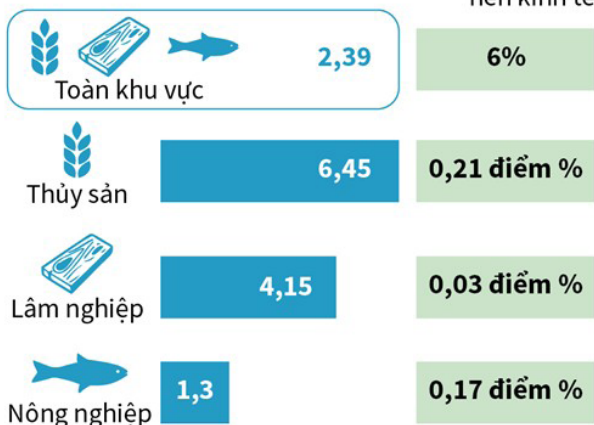
“Doanh nghiệp cần đặc biệt chú trọng thực hiện và đáp ứng các quy định, tiêu chuẩn về lao động và môi trường, các vấn đề liên quan đến phát triển bền vững - đó là những yêu cầu có trong FTA thế hệ mới như EVFTA và CPTPP. Các doanh nghiệp cần tăng cường hợp tác, chú trọng liên kết chuỗi để nâng cao năng suất, chất lượng, kiểm soát tốt an toàn vệ sinh thực phẩm; cần chủ động tìm hướng hợp tác với các đối tác nước ngoài, đổi mới công nghệ, tham gia vào dây chuyền cung ứng toàn cầu”, VASEP khuyến nghị.

TĂNG TRƯỞNG NGÀNH NÔNG NGHIỆP 6 THÁNG ĐẦU NĂM 2019

GDP 6 THÁNG ĐẦU NĂM TĂNG 6,76%

Tăng trưởng khu vực nông, lâm, thủy sản (%)

Đóng góp và mức tăng chung của nền kinh tế



Tổng sản phẩm trong nước (GDP) quý II năm 2019 đạt ở mức 6,76%. Con số này tuy thấp hơn mức tăng của 6 tháng đầu năm 2018 nhưng vẫn cao hơn mức tăng của 6 tháng các năm 2011 - 2017.

Trong mức tăng chung của toàn nền kinh tế, khu vực nông, lâm nghiệp và thủy sản tăng 2,39%, đóng góp

6% vào mức tăng trưởng chung; khu vực công nghiệp và xây dựng tăng 8,93%, đóng góp 51,8%; khu vực dịch vụ tăng 6,69%, đóng góp 42,2%.

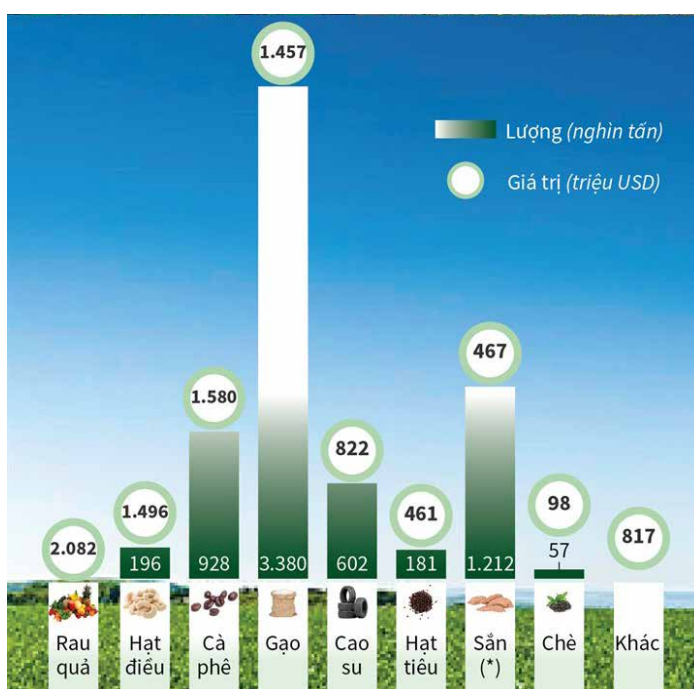
Về cơ cấu nền kinh tế 6 tháng đầu năm nay, khu vực nông, lâm nghiệp và thủy sản chiếm tỷ trọng 13,55% GDP; khu vực công nghiệp và xây dựng chiếm 34,2%; khu vực dịch vụ chiếm 42,04%; thuế sản phẩm trừ trợ cấp sản phẩm chiếm 10,21% (Cơ cấu tương ứng cùng kỳ năm 2018 là: 14,13%; 33,83%; 41,8%; 10,24%).

Trong khu vực nông, lâm nghiệp và thủy sản, ngành nông nghiệp gặp khó khăn do dịch tả lợn châu Phi lây lan trên diện rộng, biến đổi khí hậu, hạn hán xảy ra ở một số vùng nên chỉ tăng 1,3%, thấp hơn nhiều so với mức tăng 3,07% của 6 tháng năm 2018, đóng góp 0,17 điểm phần trăm vào tốc độ tăng tổng giá trị tăng thêm của toàn nền kinh tế; ngành lâm nghiệp tăng 4,15% nhưng chiếm tỷ trọng thấp nên chỉ đóng góp 0,03 điểm phần trăm.

Điểm sáng của khu vực này là ngành thủy sản tăng trưởng khá ở mức 6,45% do nhu cầu thị trường tiêu thụ tăng cao và là mức tăng trưởng cao nhất của 6 tháng đầu năm trong 9 năm trở lại đây, đóng góp 0,21 điểm phần trăm.

6 THÁNG NĂM 2019: XUẤT KHẨU NÔNG SẢN CHÍNH ĐẠT TRÊN 9 TỶ USD

Theo Cục chế biến và Phát triển thị trường nông sản (Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn) cho biết, kim ngạch xuất khẩu nông, lâm, thủy sản 6 tháng đầu năm 2019 đạt 19,8 tỷ USD, tăng 2,2% so với cùng kỳ năm 2018. Trong đó, giá trị xuất khẩu các mặt hàng nông sản chính ước đạt 9,28 tỷ USD, giảm 9,2%; giá trị xuất khẩu thủy sản ước đạt gần 4 tỷ USD, tăng 0,3%; giá trị xuất khẩu chăn nuôi ước đạt 0,32 tỷ USD, tăng 4,6%; và giá trị xuất khẩu các mặt hàng lâm sản chính ước đạt 5,23 tỷ USD, tăng 20,3%.



Ở chiều nhập khẩu, giá trị nhập khẩu nông, lâm, thủy sản tháng 6 năm 2019 ước đạt 2,61 tỷ USD, đưa tổng giá trị nhập khẩu 6 tháng đầu năm đạt 15,54 tỷ USD, tăng 1,5% so với cùng kỳ năm 2018.

Trong đó, giá trị nhập khẩu các mặt hàng nông lâm thủy sản chính ước đạt 13,01 tỷ USD, tăng 1,2% so với cùng kỳ năm 2018; giá trị nhập khẩu chăn nuôi ước đạt 1,91 tỷ USD, tăng 23,5% so với cùng kỳ năm 2018.

Cũng theo Cục chế biến và Phát triển thị trường nông sản, trong tháng 6/2019, thị trường nông sản diễn biến phức tạp. Giá lúa gạo tại khu vực Đồng bằng sông Cửu Long giảm do nhu cầu nhập khẩu hạn chế cùng với khả năng nguồn cung vụ hè thu chất lượng không cao.

Giá cà phê giảm do thị trường cà phê tiếp

tục chịu áp lực từ dư thừa nguồn cung toàn cầu. Giá bán buôn cá tra nguyên liệu tại Đồng bằng sông Cửu Long trong tháng qua tiếp tục xu hướng giảm do nhu cầu thu mua của các doanh nghiệp ở mức thấp, chủ yếu bắt cá ao nhà và hạn chế mua ngoài.

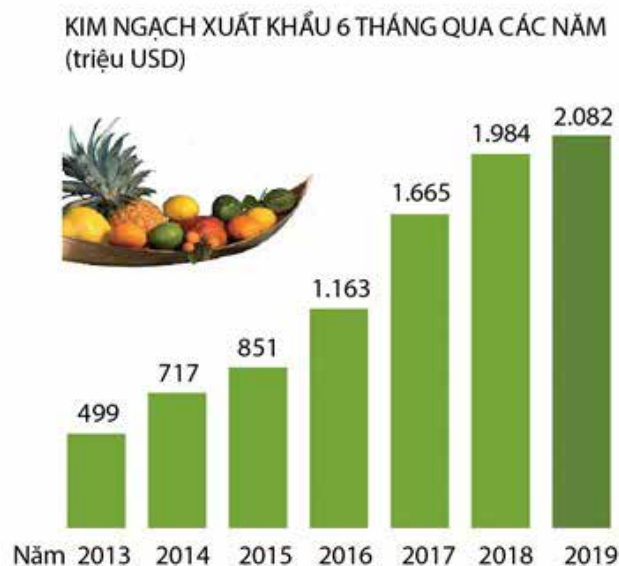
Tuy nhiên, thị trường tôm nguyên liệu trong tháng có xu hướng tăng giá với tôm sú nhờ sức tiêu thụ thị trường nội địa tăng mạnh. Tuy nhiên, giá tôm thẻ sục giảm do thời tiết mưa nắng thất thường làm môi trường ao nuôi thay đổi đột ngột, buộc nông dân phải thu hoạch đồng loạt để tránh rủi ro khiến cho nguồn cung tôm thẻ tăng vọt.

Giá lợn hơi trong nước trong tháng 6/2019 có xu hướng tăng trở lại do bệnh dịch tả lợn châu Phi ảnh hưởng đến nguồn cung. Tuy nhiên, giá mới tăng đạt 87-88% so với thời điểm trước dịch (tháng 1/2019).

6 THÁNG NĂM 2019: XUẤT KHẨU RAU QUẢ LẦN ĐẦU TIÊN VƯỢT MỐC 2 TỶ USD

Xuất khẩu rau quả 6 tháng năm 2019 có tín hiệu tốt khi lần đầu tiên vượt mốc 2 tỷ USD trong nửa đầu năm, vượt qua cả dầu thô và gạo.

Mặt hàng rau có giá trị xuất khẩu ước đạt 272 triệu USD, tăng 1,1% và mặt hàng trái cây có giá trị là 1,6 tỷ USD tăng 11,9% so với cùng kỳ năm ngoái.



CHÍNH SÁCH MỚI BAN HÀNH VỀ NÔNG NGHIỆP VÀ PHÁT TRIỂN NÔNG THÔN THÁNG 6/2019

Ngày ban hành	Nội dung
Thủ tướng Chính phủ	
29/6/2019	Chỉ thị 18/CT-TTg về việc tăng cường quản lý, nâng cao hiệu quả sử dụng vốn vay ODA, vay ưu đãi nước ngoài trong tình hình mới cho chi đầu tư phát triển, không vay cho chi thường xuyên
28/6/2019	Quyết định 799/QĐ-TTg về việc công nhận huyện Tây Hòa, tỉnh Phú Yên đạt chuẩn nông thôn mới năm 2018
27/6/2019	Chỉ thị 17/CT-TTg về việc xây dựng kế hoạch tài chính giai đoạn 2021-2025
27/6/2019	Quyết định 793/QĐ-TTg về cơ chế, chính sách, đối tượng hỗ trợ, mức hỗ trợ kinh phí trong phòng, chống bệnh dịch tả lợn Châu Phi
26/6/2019	Quyết định số 22/2019/QĐ-TTg về thực hiện chính sách hỗ trợ bảo hiểm nông nghiệp
25/6/2019	Chỉ thị 16/CT-TTg về việc xây dựng Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và Dự toán ngân sách Nhà nước năm 2020
23/6/2019	Quyết định 770/QĐ-TTg về việc điều chỉnh, bổ sung mục tiêu, nhiệm vụ thực hiện Đề án bảo vệ và phát triển rừng ven biển ứng phó với biến đổi khí hậu giai đoạn 2015 - 2020
17/6/2019	Chỉ thị 15/CT-TT về việc kiểm kê đất đai, lập bản đồ hiện trạng sử dụng đất năm 2019
04/06/2019	Quyết định 681/QĐ-TTg về việc ban hành Lộ trình thực hiện các mục tiêu phát triển bền vững Việt Nam đến năm 2030
04/06/2019	Công điện 667/CĐ-TTg về việc tập trung chỉ đạo, triển khai quyết liệt các biện pháp Phòng, chống bệnh Dịch tả lợn Châu Phi
Chính phủ	
26/6/2019	Nghị định 57/2019/NĐ-CP Biểu thuế xuất khẩu ưu đãi, Biểu thuế nhập khẩu ưu đãi đặc biệt để thực hiện Hiệp định Đối tác Toàn diện và Tiến bộ xuyên Thái Bình Dương giai đoạn 2019 - 2022
24/6/2019	Nghị định 55/2019/NĐ-CP về việc hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp nhỏ và vừa
18/06/2019	Nghị quyết 42/NQ-CP về việc triển khai một số giải pháp cấp bách trong phòng, chống bệnh Dịch tả lợn Châu Phi theo tinh thần chỉ đạo của Ban Bí thư Trung ương Đảng tại Chỉ thị 34-CT/TW ngày 20/5/2019
17/06/2019	Nghị định 53/2019/NĐ-CP về việc quy định chi tiết việc lập, thẩm định, phê duyệt và điều chỉnh quy hoạch thủy lợi; đề điều; phòng, chống lũ của tuyến sông có đề
Văn phòng Chính phủ	
20/5/2019	Công văn 4291/VPCP-NN về việc tiếp tục quyết liệt triển khai công tác phòng, chống bệnh Dịch tả lợn châu Phi
Bộ Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn	
28/6/2019	Quyết định 272/QĐ-CN-TĂCN của Cục Chăn nuôi về việc chỉ định tổ chức chứng nhận hợp quy lĩnh vực thức ăn chăn nuôi
26/6/2019	Quyết định 2460/QĐ-BNN-PC về việc công bố Danh mục văn bản quy phạm pháp luật còn hiệu lực thuộc lĩnh vực quản lý Nhà nước của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn đến hết ngày 31/5/2019
20/6/2019	Quyết định 254/QĐ-CN-TĂCN của Cục Chăn nuôi về việc chỉ định phòng thử nghiệm lĩnh vực thức ăn chăn nuôi
21/5/2019	Quyết định 1821/QĐ-BNN-CN về việc công bố thủ tục hành chính sửa đổi, bổ sung lĩnh vực chăn nuôi, thủy sản thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn